

Số: 47/2021/QĐST-HNGĐ

Kbang, ngày 28 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 13/5/2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị B, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện K, tỉnh Gia L1.

- Bị đơn: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện K, tỉnh Gia L1.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật HN&GD năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/5/2021;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị B và anh Đinh Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Hai đương sự có 02 con chung tên Đinh Văn L, sinh ngày 05/3/2012 và Đinh L1, sinh ngày 18/4/2019. Hai đương sự thống nhất thoả thuận giao cả 02 con chung cho chị B được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi

các cháu thành niên, có khả năng lao động. Hai đương sự thỏa thuận anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu người không trực tiếp nuôi con không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự tự thỏa thuận nên cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Đinh Thị B thuộc diện hộ cận nghèo của xã Nghĩa An nên chị B được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia L1;
- VKSND huyện Kbang;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã (nơi ĐKKH);
- THADS huyện KBang;
- Lưu HSVA,VTTA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương